

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH III: CÔN TRÙNG QUANH BÉ

Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 26/1 đến ngày 30/1/2026

Lớp 5 tuổi B

Giáo viên: Nguyễn Thị Hà

<i>Thứ hai, ngày 26 tháng 01 năm 2026</i>	Tên hoạt động học: “ làm quen chữ cái b,d,đ Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	1.Kiến thức: - Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b,d,đ. Nhận biết được điểm giống và khác nhau giữa chữ cái b-d, d-đ - Nhận biết chữ cái b, d, đ trong từ trọn vẹn - Trẻ biết chơi các trò chơi chữ cái 2.Kỹ năng: - Rèn kỹ năng phát âm, kỹ năng so sánh cho trẻ 3.Thái độ: - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động	
2. Chuẩn bị	- power point trên máy tính, thẻ chữ rời của cô - Thẻ chữ của trẻ, các nét chữ rời, nhạc	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô và trẻ chơi trò chơi tạo dáng con vật - Các con vừa được tạo dáng những con vật gì? 2, Hoạt động 2: Làm quen chữ cái b, d, đ - Làm quen chữ b:	

	- Cô cho trẻ quan sát tranh “ con bướm” + Cô ghép từ “ con bướm”. Cô đọc từ và cho trẻ đọc + Cô mời trẻ lên tìm chữ cái đã học, cả lớp cùng đọc. + Cô giới thiệu chữ b , cô phát âm mẫu - Cách phát âm: để phát âm chữ “b”khép hai môi đẩy hơi nhẹ và phát âm “b” - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc + Cô cho trẻ nhận xét về đặc điểm chữ b + Cô giới thiệu về cấu tạo của chữ b: có một nét thẳng bên trái và một nét cong tròn bên phải. + Cô giới thiệu chữ b in thường, b in hoa b viết thường. + Cô cho trẻ đi lấy thẻ chữ cái ngòi về chỗ và đọc chữ b. - Làm quen chữ d: - Cô cho trẻ quan sát tranh “ con dế” + Cô ghép từ “ con dế”. Cô đọc từ và cho trẻ đọc + Cô mời trẻ lên tìm chữ cái đã học, cô và cả lớp cùng đọc. + Cô giới thiệu chữ d và phát âm mẫu -Cô mời cả lớp, tổ, cá nhân đọc + Cô cho trẻ nhận xét về đặc điểm chữ d + Cô giới thiệu về cấu tạo của chữ d: Một nét cong tròn bên trái, một nét thẳng bên phải. + Cô giới thiệu chữ d in thường, d in hoa, d viết thường. - So sánh chữ b, d: Điểm giống và khác nhau.	
--	--	--

	*Làm quen chữ đ: + Cô giới thiệu chữ đ cho cả lớp đọc, tổ đọc, cá nhân đọc + Cô cho trẻ nhận xét về đặc điểm chữ đ + Cô giới thiệu về cấu tạo của chữ đ: Một nét cong tròn bên trái, một nét sổ thẳng bên phải và nét gạch ngang bên trên nét sổ thẳng. + Cô giới thiệu chữ đ in thường, đ in hoa, đ viết thường. - So sánh chữ d, đ: Điểm giống và khác nhau. * Hoạt động 3: Trò chơi củng cố *Trò chơi 1: Ai nhanh nhất - Cô cho trẻ đi tìm cho mình các chữ cái b,d,đ để vào rổ của mình -Cô cho trẻ kiểm tra lại rổ của mình và rổ bạn đã tìm đúng chưa Cách chơi: cô nói tên hoặc đặc điểm, cấu tạo chữ cái nào thì trẻ tìm, giờ nhanh và phát âm chữ cái đó. Cô cho trẻ tìm và giờ nhiều lần (cô chú ý quan sát, sửa sai, động viên trẻ) -Cô nhận xét trẻ chơi *Trò chơi 2: Bé ghép chữ Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 nhóm chơi, cô có 3 chiếc bảng và các nét chữ rời, các bạn trong nhóm thảo luận gắn các nét thành các chữ cái b,d,đ. Thời gian là một bản nhạc,nhóm nào ghép được nhiều chữ b , d ,đ đúng thì nhóm đó giành chiến thắng. Luật chơi:nếu ghép chữ bị sai ,ngược chữ thì sẽ không được tính. -Cô nhận xét kết quả chơi	
--	--	--

4.Đánh giá trẻ hàng ngày		
---------------------------------	--	--

<i>Thứ ba, ngày 27 tháng 1 năm 2026</i>	Tên hoạt động học: “ Bé khám phá vòng đời của bướm ” Thuộc lĩnh vực: KPKH	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	1 . Kiến thức: -Trẻ biết được quá trình hình thành và phát triển của con bướm trải qua 4 giai đoạn: Bướm đẻ ra trứng-trứng nở thành sâu-sâu phát triển thành nhộng nằm trong kén-nhộng nở thành bướm - Trẻ nhắc lại được tên gọi, đặc điểm chính của con Bướm, biết lợi ích, tác hại của sâu bướm. 2. Kỹ năng:	

	- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, suy luận, phán đoán cho trẻ. - Rèn kỹ năng trả lời đủ câu, rõ ràng.. - Rèn cho trẻ kỹ năng hợp tác chơi theo nhóm, chờ đến lượt khi tham gia hoạt động. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú tích cực tham gia khám phá - Biết bảo vệ côn trùng có ích.	
2. Chuẩn bị	- Tranh ảnh, video : vòng đời của bướm - Lô tô hình ảnh: trứng, sâu, kén, bướm - Nhạc bài hát “ kìa con bướm vàng”	
3. Tiến hành	Hoạt động 1: Gây hứng thú - Trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát “ Kìa con bướm vàng” - Cô trò chuyện về bài hát + Các con vừa hát bài hát gì? + Trong bài hát nhắc đến con gì? Hoạt động 2: Tìm hiểu vòng đời phát triển của con Bướm - Con đã biết gì về con bướm? + Bướm có những đặc điểm gì? + Bướm di chuyển bằng cách nào? (Bay) + Bướm được xếp vào nhóm con vật gì? (Côn trùng) + Bướm là nhóm côn trùng có lợi hay có hại? - Theo con quá trình phát triển của bướm sẽ như thế nào?	

	- Cô chia cả lớp thành 4 nhóm, tặng cho mỗi nhóm một bức ảnh về giai đoạn phát triển của con bướm, các nhóm thảo luận và sau 1 phút suy nghĩ thì một bạn đại diện cho nhóm sẽ đứng lên trình bày bức tranh của nhóm mình. * Nhóm 1: Tranh có hình ảnh chiếc lá và trứng bướm - Cô mời đại diện nhóm lên chia sẻ, cô gợi ý trẻ + Con nhìn thấy gì trong bức ảnh? + Theo con đây là trứng của con vật nào? + Con có nhận xét gì về những quả trứng này? => Cô khái quát: Bức tranh của nhóm 1: Có hình ảnh quả trứng mà Bướm mẹ đẻ trên lá cây. Trứng rất nhỏ có hình bầu dục. * Nhóm 2: Tranh có hình ảnh trứng nở thành sâu bướm + Quả trứng nở thành con gì? + Con sâu có đặc điểm gì? => Cô khái quát: Bức tranh của nhóm 2: Có hình ảnh con sâu bướm, con sâu có màu xanh, có nhiều gai và chân. * Nhóm 3: Nhộng nằm trong kén - Cô gợi ý: + Bức tranh của nhóm con có hình ảnh gì? + Nhìn bề ngoài con thấy nó giống cái gì? => Cô khái quát: Bức tranh của nhóm 3: Có hình ảnh một cành cây và có một cái kén màu nâu giống như cái bình nhỏ. * Nhóm 4: Con Bướm trưởng thành	
--	--	--

	- Con có nhận xét gì về con bướm trưởng thành? - Con bướm trưởng thành có những bộ phận nào? - Màu sắc của con bướm ra sao? => Cô khái quát: Đây là hình ảnh một con Bướm trưởng thành, con Bướm này có đầu, thân, cánh. => 4 bức tranh mà các con vừa cùng nhau thảo luận chính là các giai đoạn phát triển khác nhau trong vòng đời phát triển của con Bướm. Theo các con thì các giai đoạn phát triển của con Bướm được sắp xếp như thế nào? - Cô cho 2 trẻ lên cùng sắp xếp thứ tự về vòng đời phát triển của con Bướm! - Theo các con thì các bạn sắp xếp đã đúng chưa? - Để biết được các bạn đã sắp xếp đúng thứ tự các giai đoạn phát triển trong vòng đời phát triển của con Bướm chưa, cô mời các con cùng hướng mắt lên màn hình! - Cô cho trẻ xem video về vòng đời phát triển của con Bướm - Vậy để trở thành chú bướm xinh đẹp phải trải qua mấy giai đoạn? - Cô nhấn mạnh lại các giai đoạn phát triển của con Bướm: gồm có 4 giai đoạn: bướm đẻ ra trứng -> trứng nở thành sâu -> sâu biến thành nhộng nằm trong kén -> nhộng nở thành bướm. Cô giáo dục trẻ: Những con sâu tuy có hại nhưng khi nở thành những con bướm thì chúng lại có ích như bay từ bông hoa này sang bông hoa khác giúp thụ phấn cho hoa. những con bướm nhiều màu sắc bay rập rờn còn làm đẹp cho thiên nhiên, tuy nhiên phần của con bướm có thể làm ngứa cho con người vì vậy chúng ta không nên bắt bướm hay bắt sâu róm . Hoạt động 3: củng cố	
--	--	--

	* Trò chơi 1. Đội nào nhanh nhất - Cô phổ biến luật chơi cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi - Chia lớp thành 3 đội :Sắp xếp vòng đời của bướm đội nào xếp nhanh nhất sẽ giành chiến thắng * Trò chơi 2: Tạo dáng Trẻ chơi trên nền nhạc gọi bướm - Cô phổ biến luật chơi cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi +GD1: Quả trứng ngồi xuống cuộn tròn lại thành quả trứng +GD2: Con sâu nằm bò dài ra tạo thành con sâu +GD3: Tổ kén đứng lên giơ tay cao chụm lại chân kiễng tạo thành tổ kén +GD4: Con bướm vẫy 2 tay sang ngang như cánh bướm	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

Thứ năm, ngày 28 tháng 1 năm 2026	Tên hoạt động học: Đóng kịch truyện “Con gà trống kiêu căng” Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	1.Kiến thức - Trẻ nhớ được nội dung truyện, lời thoại của các nhân vật trong truyện. - Trẻ nhớ được trình tự diễn biến và hành động của các nhân vật trong truyện. - Trẻ biết thể hiện giọng điệu, tính cách của các nhân vật 2.Kĩ năng - Trẻ có kỹ năng thể hiện ngữ điệu giọng và một số điệu bộ, cử chỉ phù hợp với tính cách của nhân vật khi tham gia hoạt động đóng kịch. 3.Thái độ -Trẻ hứng thú vào các hoạt động giáo dục trẻ lòng dũng cảm, đoàn kết, chia sẻ thì mới có bạn, ích kỷ thì không có bạn.	
2. Chuẩn bị	- sân khấu (nhà, cây cỏ) bằng bìa, mũ các nhân vật trong chuyện - nhạc bài hát “ con gà trống”	
3. Tiến hành	Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ hát vận động “con gà trống” - Chúng mình vừa hát bài hát nói về con gì? - Cô tạo tình huống cho trẻ nhớ lại câu chuyện” Con gà trống kiêu căng” Hoạt động 2: Kể truyện “Con gà trống kiêu căng” - Cô kể lại truyện diễn cảm cho trẻ nghe	

	- Cô đàm thoại với trẻ: - Gà trống đã khoe gì với Gà Tồ và Mèo Vàng? - Gà tồ đã trả lời Gà Trống như thế nào? - Còn Mèo vàng nói gì với Gà Trống? - Sáng hôm sau khi Gà Trống cất tiếng gáy nó để ý thấy điều gì xảy ra? - Gà trống chạy đến chỗ Gà Tồ và Mèo Vàng hét lên như thế nào? - Gà tồ, Mèo Vàng nói gì với Gà Trống? Cô cho trẻ thể hiện giọng điệu - Gà tồ, Mèo Vàng nói như thế nào? Cô cho cả lớp bắt chước giọng - Vì sao Gà Tồ lại đánh Gà Trống? - Khi tỉnh dậy Gà Trống thấy điều gì xảy ra? - Qua câu chuyện chúng mình thấy Gà Trống như thế nào ? - Gà trống nhận được bài học gì ? GD: Để được mọi người yêu mến, chúng mình phải chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn bè và mọi xung quanh, không nói khoác lác, không kiêu căng Hoạt động 3: Dạy trẻ đóng kịch * Trẻ nhận vai - Bây giờ lớp mình có muốn đóng vai các nhân vật trong truyện “Con gà trống kiêu căng” không? (Cho trẻ lên nhận vai) + Ai sẽ đóng vai gà trống ? (cho trẻ đóng vai gà trống lên lấy mũ .) + Ai đóng vai gà tồ ? (cho trẻ đóng vai gà tồ lên lấy mũ .) + Ai đóng vai mèo vàng ? (cho trẻ đóng vai mèo vàng lên lấy mũ .)	
--	--	--

	- Bây giờ cô và các con cùng kể lại câu chuyện này nhé! Cô sẽ là người dẫn chuyện, khi đến nhân vật nào, những bạn đã nhận vai nhân vật đó sẽ nói lời và thể hiện hành động của nhân vật đó. * Trẻ đóng kịch Cho trẻ lên đóng kịch. (chọn 3 trẻ đóng tốt lên đóng vai các nhân vật trong truyện) - Trong khi trẻ tập kể, cô nhắc trẻ khi trẻ còn lúng túng - Cô động viên khuyến khích trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

Thứ năm, ngày 29 tháng 1 năm 2026	Tên hoạt động học: so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	1.Kiến thức - Trẻ biết so sánh số lượng 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 - Trẻ diễn đạt được kết quả nhiều nhất, ít hơn, ít nhất 2.Kĩ năng - Rèn kỹ năng so sánh cho trẻ - Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1-1 cho trẻ 3.Thái độ - Trẻ tích cực tham gia học tập, cất đồ dùng khi học xong	
2. Chuẩn bị	- Đồ dùng cô: 8 con ong , 8 con kiến , 8 con bướm - Chữ số từ 6,8,7 - Đồ dùng trẻ: giống của cô nhưng nhỏ hơn, chữ số 6,8,7	
3. Tiến hành	* Hoạt động 1: Ôn số lượng trong phạm vi 8 - Cô cho trẻ tìm các nhóm đồ dùng có số lượng 6 ,7,8 và đặt thẻ số tương ứng Hoạt động 2: So sánh số lượng 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 - Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng - Cô hỏi trẻ trong rổ có gì? - Xếp và đếm 8 con ong , tìm chữ số tương ứng - Sau đó xếp 7 con bướm dưới những con ong và 6 con kiến ở dưới những con bướm và chữ số tương ứng	

	- Cô cho trẻ so sánh 3 nhóm ong, bướm và kiến + Số lượng con ong như thế nào so với con bướm và con kiến ? (Nhiều nhất). + Số lượng con bướm như thế nào so với số ong? (Ít hơn) + Còn số lượng con kiến như thế nào? (Ít nhất) - Cô chốt: con ong có số lượng nhiều nhất vì con ong nhiều hơn số lượng con bướm và nhiều hơn số lượng con kiến - Con bướm có số lượng ít hơn Con ong nhưng nhiều hơn số con kiến - Số con kiến có số lượng ít nhất vì số con kiến ít hơn con bướm và ít hơn con ong + Để ba nhóm có số lượng bằng nhau cùng là số lượng 8 các con phải làm gì? - Trẻ xếp thêm 1 con bướm, đếm và nói kết quả - 7 con bướm thêm 1 con bướm là mấy con bướm ? gắn thẻ số mấy? (7 thêm 1 là 8). - Cho trẻ xếp thêm 2 con kiến đếm và nói kết quả - 6 con kiến thêm 2 con kiến là mấy con kiến ? gắn thẻ số mấy? (6 thêm 2 là 8) - Cả ba nhóm lúc này như thế nào với nhau? Có cùng số lượng mấy ? - Cô và trẻ đếm cất vào rổ - Cô nhận xét tuyên dương Hoạt động 3: Trò chơi “Bé thông minh” - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện trong bài tập tô màu nhóm đồ vật nhiều nhất màu đỏ ,ít hơn màu xanh, ít nhất màu vàng - Cô nhận xét tuyên dương Kết thúc:	
--	---	--

4.Đánh giá trẻ hàng ngày		
---------------------------------	--	--

<i>Thứ sáu, ngày 30 tháng 1 năm 2026</i>	Tên hoạt động học: in con kiến bằng ngón tay(mẫu) Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	1.Kiến thức - Trẻ biết đặc điểm của con kiến: có đầu, thân, đuôi, chân... - Trẻ biết dùng ngón tay để chấm màu và in thành con kiến, biết sử dụng màu sắc phù hợp, sắp xếp bố cục hợp lý 2.Kĩ năng	

	- Rèn kỹ năng chấm màu, in đẹp không bẩn giấy - Rèn kỹ năng sắp xếp bố cục tranh hợp lý 3.Thái độ - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm do mình tạo ra. - Trẻ yêu quý và thích chăm sóc các con vật nhỏ, đáng yêu.	
2. Chuẩn bị	- Tranh in con kiến mẫu của cô - Màu nước, giấy vẽ, khăn lau, bàn ghế đủ cho trẻ - Giá treo tranh	
3. Tiến hành	HĐ 1: Vui cùng kiến nhỏ - Cô và trẻ đọc thơ: đàn kiến nó đi. - Các con vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến con vật nào? - Các con đã biết gì về con kiến? (Kích thước, màu sắc, các bộ phận) - Con có câu hỏi gì muốn hỏi về con kiến không? HĐ 2: Quan sát tranh mẫu: - Cô có bức tranh vẽ gì đây? - Con có nhận xét gì về bức tranh này? - Con kiến có đặc điểm gì? - Cô sử dụng chất liệu gì để tạo thành bức tranh? - Cô in con kiến như thế nào? - Vì sao lại có con kiến to con kiến nhỏ? - Để bức tranh thêm sinh động cô đã vẽ thêm gì?	

	- Các con có thích vẽ những bức tranh thật đẹp về con kiến không?. Để vẽ được con kiến các con hãy cùng quan sát cô vẽ mẫu nhé. HĐ 3: Cô hướng dẫn trẻ - Muốn in được con kiến cô dùng tay phải để chấm màu, tay trái giữ giấy. Cô ấn ngón tay trở cho đều màu rồi in lần lượt đầu, thân, đuôi con kiến. Sau đó cô dùng bút vẽ thêm râu và chân. Để bức tranh thêm đẹp cô vẽ thêm cỏ cây, hoa lá và ông mặt trời. Sau đó cô tô màu cho bức tranh HĐ4: Trẻ thực hiện: - Cô cho trẻ về bàn thực hiện - Cô nhắc trẻ ngồi vào bàn ngay ngắn, sử dụng tay phải để tạo hình con kiến, tay trái giữ giấy. Tránh đổ màu, loang màu ra giấy và quần áo. - Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chưa làm được. HĐ 5: Trưng bày sản phẩm: - Cô trưng bày sản phẩm của trẻ lên giá - Cô cho trẻ lên chia sẻ bài của mình, cho trẻ đặt tên bức tranh - Cô hỏi trẻ thích bài của ai? Vì sao? - Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

--	--	--

BAN GIÁM HIỆU



Trần Thị Huệ

GIÁO VIÊN



Nguyễn Thị Hà